

Số: /KH-UBND

Bắc Hà, ngày tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 24/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giảm nghèo bền vững đối với các xã có tỷ lệ hộ nghèo từ 40% trở lên đến hết năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025, có xét đến năm 2030 của năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 29/01/2021 của UBND tỉnh Lào Cai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 24/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai về giảm nghèo bền vững đối với các xã có tỷ lệ hộ nghèo từ 40% trở lên đến hết năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025, có xét đến năm 2030 của năm 2021.

Ủy ban nhân dân huyện Bắc Hà xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 24/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2021 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Nhằm cụ thể hóa việc triển khai và đạt các mục tiêu Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 24/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giảm nghèo bền vững đối với xã có tỷ lệ hộ nghèo từ 40% trở lên đến hết năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025, có xét đến năm 2030.

2. Yêu cầu

- Các cấp, các ngành thực hiện có hiệu quả các chính sách theo lĩnh vực ngành quản lý, góp phần giảm nghèo bền vững.

- Triển khai đồng bộ, lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp để đem lại hiệu quả cao trong giảm nghèo tại các xã.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Giảm tỷ lệ hộ nghèo: Phân đầu tỷ lệ hộ nghèo giảm trên 9%/xã (có biểu chi tiết kèm theo).

2. Về truyền thông

- Đổi mới hình thức tại cơ sở, nâng cao chất lượng thông tin, tạo điều kiện thuận lợi để người dân vùng dân tộc thiểu số, các xã nghèo được tiếp cận các thông tin chính thống, góp phần nâng cao dân trí, giảm nghèo bền vững. Tập trung tuyên truyền làm thay đổi và chuyển biến nhận thức trong giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động vươn lên của người nghèo.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng thông tin và truyền thông, mở rộng diện phủ sóng và chất lượng phát thanh, truyền hình, điện thoại. Ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số, mạng xã hội trong triển khai các hoạt động tuyên truyền về giảm nghèo từ huyện đến cơ sở.

3. Công tác tổ chức cán bộ

- Tiếp tục rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, đặc biệt là chức danh người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các xã (Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND); tổ chức sắp xếp, luân chuyển, bố trí cán bộ, công chức cấp xã có đủ năng lực, trình độ hoàn thành nhiệm vụ được giao gắn với công tác nhân sự bầu cử Đại biểu HĐND các cấp và Đại biểu Quốc hội nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Giao trách nhiệm, chỉ tiêu thi đua đối với cấp ủy đảng, chính quyền và cán bộ, đảng viên cấp huyện, xã (đặc biệt là người đứng đầu) gắn với việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

4. Về cơ sở hạ tầng

- Xác định nhu cầu đầu tư năm 2021 của 07 xã có tỷ lệ hộ nghèo cao nhất huyện Bắc Hà (theo kết quả rà soát hộ nghèo năm 2020) để tập trung đầu tư theo hướng lồng ghép các chương trình, dự án của Trung ương, của tỉnh, của huyện.

- Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ đời sống, sản xuất gắn với thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại các xã nghèo.

- Phân đầu nâng cấp, hoàn thiện cứng hóa 100% hệ thống đường giao thông liên thôn.

5. Về Nông nghiệp

5.1. Trồng trọt

- Ưu tiên phát triển nông nghiệp sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái dựa trên tiến bộ khoa học và công nghệ; Xây dựng và triển khai hiệu quả chương trình “mỗi xã một sản phẩm” (OCOP). Tích tụ, tập trung đất nông nghiệp, tạo điều kiện thu hút đầu tư, ứng dụng cơ giới hóa và công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp. Chú trọng phát triển kinh tế tập thể, HTX nông nghiệp nông thôn làm cơ sở gắn kết chuỗi liên kết sản xuất bền vững.

- Thực hiện chuyển đổi hợp lý diện tích đất trồng lúa 1 vụ, đất trồng ngô và đất rừng sản xuất kém hiệu quả sang cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao.

5.2. Chăn nuôi, thủy sản: Phát triển chăn nuôi, thủy sản theo hướng tập trung, mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn sinh học. Mở rộng phát triển chăn nuôi tập trung đại gia súc, lợn, gia cầm.

5.3. Phát triển lâm nghiệp: Thay thế các diện tích cây trồng kém hiệu quả bằng trồng rừng có năng suất cao, trồng rừng gỗ lớn, nâng cao chất lượng và hiệu quả kinh tế của rừng trồng theo hướng phát triển cây lâm nghiệp đa mục đích.

6. Về Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án số 06- ĐA/TU của Tỉnh ủy về Đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng toàn diện giáo dục - nguồn nhân lực khoa học công nghệ tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2020 - 2025.

- Thực hiện tốt các chính sách về phát triển giáo dục và đào tạo; đảm bảo huy động trẻ dưới 2 tuổi đạt 35%; trẻ 3-5 tuổi đạt 98,6% (riêng 5 tuổi đạt 99%); 6 - 14 tuổi đạt 99%; duy trì và nâng cao chất lượng mức độ đạt chuẩn phổ cập giáo dục và xóa mù chữ ở 100% xã, phường, thị trấn.

- Tập trung ưu tiên, huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đảm bảo triển khai thực hiện chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; tích cực triển khai Kế hoạch đầu tư xây dựng phòng học, phòng học bộ môn giai đoạn 2020 - 2025; đầu tư thiết bị phòng học Ngoại ngữ, Tin học..., nhà đa năng, khu luyện tập thể dục thể thao cho các cơ sở giáo dục.

7. Về Y tế

- Bảo đảm 100% người dân tại các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao tham gia bảo hiểm y tế; tăng cường công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, cung cấp đầy đủ thuốc cho công tác khám, chữa bệnh tại trạm y tế; thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn xã.

- Tiếp tục duy trì, đảm bảo 100% xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế. Tập trung chỉ đạo, nâng cao chất lượng đối với các tiêu chí còn đạt thấp. Xây dựng kế hoạch luân phiên bác sỹ xuống làm việc tại trạm y tế tối thiểu 02 ngày/tuần. Thực hiện có hiệu quả Đề án số 07-ĐA/TU của Tỉnh ủy về “Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số tỉnh Lào Cai trong tình hình mới, giai đoạn 2020-2025”.

8. Về văn hóa

- Tiếp tục cấp trang thiết bị cho nhà văn hóa xã, văn hóa thôn (bản) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021.

- Tổ chức hướng dẫn đăng ký, bình xét công nhận các danh hiệu văn hóa năm 2021. Triển khai xây dựng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình; Đề án tuyên truyền, giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình.

- Tổ chức các hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật về xây dựng hương ước, quy ước cho cán bộ cơ sở.

9. Về đào tạo nghề và giải quyết việc làm

- Khảo sát chi tiết số lao động trong độ tuổi tại các xã chưa có việc làm nhưng có nhu cầu học nghề, tìm kiếm việc làm mới. Mở các phiên giao dịch việc làm tại các xã để người lao động có cơ hội lựa chọn tìm kiếm việc làm.

- Thực hiện liên kết đào tạo nghề để đáp ứng nhu cầu đào tạo theo địa chỉ, đơn đặt hàng của các doanh nghiệp (bình quân mỗi xã có tối thiểu 20 lao động được giới thiệu, bố trí làm việc tại cho các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh).

10. Đảm bảo quốc phòng, an ninh: Cấp ủy, chính quyền các cấp, các ban, ngành, đoàn thể, đặc biệt là chính quyền cơ sở cần phải tập trung chỉ đạo gắn với phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng an ninh. Chủ động nắm, phân tích, dự báo tình hình liên quan, làm tốt công tác phòng ngừa, loại trừ các nguyên nhân, điều kiện gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự; kịp thời phát hiện, xử lý dứt điểm các vụ việc phức tạp ngay từ cơ sở, không để xảy ra điểm nóng, phức tạp về an ninh, trật tự.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể bố trí, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu Nghị quyết đề ra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Chủ trì phối hợp các đơn vị thực hiện các nội dung gồm: Đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động.

- Tham mưu cho UBND huyện tổng hợp báo năm và đột xuất theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, tham mưu thực hiện phần 4, mục II của Kế hoạch; huy động, vận động các nguồn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các tổ chức quốc tế đầu tư vào các xã nghèo.

- Chủ trì, tham mưu UBND huyện ưu tiên bố trí nguồn vốn theo kế hoạch tỉnh giao cho các xã nghèo, tập trung ưu tiên cho các dự án đầu tư về kết cấu hạ tầng.

- Bố trí đủ kinh phí để ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để vay hộ nghèo, các đối tượng chính sách khác theo Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 về việc sử dụng ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay phát triển kinh tế xã hội tại các xã có tỷ lệ hộ nghèo từ 40% trở lên trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2019 - 2025.

3. Phòng Nội vụ: Chủ trì, tham mưu thực hiện phần 3, mục II của Kế hoạch.

4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Chủ trì, tham mưu thực hiện phần 5, mục II của Kế hoạch.

5. Phòng Kinh tế - Hạ tầng: Chủ trì, tham mưu thực hiện đảm bảo mục tiêu đến năm 2020, triển khai đầu tư các dự án cấp điện cho các thôn bản thuộc xã nghèo chưa có điện lưới Quốc gia, phát triển điện lưới cao thế, trung và hạ thế, đảm bảo 100% thôn bản ở các xã nghèo được sử dụng điện lưới.

6. Phòng Văn hóa - Thông tin: Chủ trì, tham mưu thực hiện phần 2 và phần 8, mục II của Kế hoạch.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, tham mưu thực hiện phần 6, mục II của Kế hoạch.

8. Văn phòng HĐND&UBND: Chủ trì, tham mưu thực hiện phần 7, mục II của Kế hoạch.

9. Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện: Chủ trì, tham mưu thực hiện phần 10, mục II của Kế hoạch.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện: Căn cứ nội dung Nghị quyết và chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở hội trực thuộc và hội viên thực hiện tốt các mục tiêu trong Nghị quyết; lồng ghép, phối hợp với các cơ quan chức năng của huyện giám sát các đơn vị, các xã về việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

11. UBND các xã, thị trấn

a. UBND các xã có tỷ lệ nghèo từ 40% trở lên

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 24/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giảm nghèo bền vững đối với các xã có tỷ lệ hộ nghèo từ 40% trở lên đến hết năm 2020, tầm nhìn đến 2025, có xét đến năm 2030 của năm 2021.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị được tỉnh, huyện phân công giúp đỡ thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

- Quan tâm thực hiện có hiệu quả các chính sách xã hội (nhất là công tác huy động nguồn lực xã hội hóa) để hỗ trợ các gia đình có người già yếu, bệnh tật, gia đình thiếu lao động, bị ảnh hưởng do thiên tai,... không có khả năng thoát nghèo. - Thực hiện chế độ báo cáo năm và đột xuất về UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) theo quy định.

b. UBND các xã, thị trấn không có xã nghèo theo Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai: Có trách nhiệm phối hợp, chia sẻ kinh nghiệm; hỗ trợ, giúp đỡ các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao trên địa bàn huyện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 24/5/2019 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai về giảm nghèo bền vững đối với các xã có tỷ lệ hộ nghèo từ 40% trở lên đến hết năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025, có xét đến năm 2030 của năm 2021. Đề nghị các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT. HU, HĐND, UBND huyện;
- Sở Lao động - TB&XH tỉnh;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Chu Thị Dương